**MỤC TIÊU DÀI HẠN THÁNG 1 ĐẾN THÁNG 5 NĂM 2021.**

***0: Trẻ không thực hiện được, 1: Trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được***

# Học sinh: Hoàng Tín Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết được số 3.  - Nhận biết được số 4.  - Nhận biết trời tối, trời sáng.  - Nhận biết được các loại rau: rau cải, rau muống, rau ngót.  - Nhận biết các tờ tiền Việt Nam có mệnh giá nhỏ: một nghìn đồng, hai nghìn đồng, năm nghìn đồng. | 2  2  2  2 |
| **Ngôn Ngữ-Giao Tiếp** | - Chỉ được các dấu hiệu của ngày tết: bánh chưng, bánh tét, bao lì xì.  - Chỉ được các loại quả: quả chuối, quả táo, quả dưa hấu.  - Chỉ được các bộ phận của con chó: đầu, đuôi, chân, mình.  - Chỉ được các loại nước: nước lọc, nước ngọt, sữa.  - Chỉ được các hoạt động diễn ra vào ban ngày, ban đêm. | 2  2  2  2  2 |
| **Kỹ năng sống** | * Chải tóc gọn gàng. * Đội mũ bảo hiểm. * Gấp quần lưng thun. * Mặc áo thun. * Soạn bàn ăn. | 2  2  2  2  2 |

# 

# Phụ huynh Giáo viên dạy trẻ Phụ trách chuyên môn

(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)

**KẾ HOẠCH NGẮN HẠN 2021.**

**Học sinh: Hoàng Tín**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh Vực** | **Mục Tiêu** | **Kết Quả** |
| **Nhận Thức** | - Nhận biết số 3. | 2 |
| **Ngôn ngữ - Giao tiếp** | - Chỉ được các dấu hiệu của ngày tết: bánh chưng, bánh tét, bao lì xì. | 2 |
| **Kỹ Năng Sống** | - Chải tóc gọn gàng. | 2 |

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 1/2021.**

# Học sinh: Hoàng Tín Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Các hoạt động** |
| - Nhận biết được số 3. | - Giáo viên cho học sinh quan sát bộ đồ dùng học toán.  - Giáo viên giới thiệu về số 3.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh nhận biết số 3 thông qua các đồ dùng.  -Gắn số tương ứng.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập |
| - Chỉ được các dấu hiệu của ngày tết: bánh chưng, bánh tét, bao lì xì. | - Giáo viên bắt hát bài “Sắp đến tết rồi”.  - Giáo viên giới thiệu tên và hướng dẫn học sinh nhận biết các dấu hiệu cơ bản của bánh chưng, bánh tét, bao lì xì.  - Học sinh chỉ đúng loại bánh giáo viên yêu cầu.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Chải tóc gọn gàng. | - Giáo viên cho học sinh quan sát tranh/ video.  - Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn từng bước.  - Học sinh luyện tập. |

**Mục tiêu ngắn hạn tháng (02/2021)**

**Học sinh: Hoàng Tín**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh Vực** | **Mục Tiêu** | **Kết Quả** |
| **Nhận Thức** | - Nhận biết số 4. | 2 |
| **Ngôn Ngữ-Giao Tiếp** | - Chỉ được các loại quả: quả chuối, quả táo, quả dưa hấu. | 2 |
| **Kỹ Năng Sống** | - Đội mũ bảo hiểm. | 2 |

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 02/2021.**

# Học sinh: Hoàng Tín Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Các hoạt động** |
| - Nhận biết được số 4. | - Giáo viên cho học sinh quan sát bộ đồ dùng học toán.  - Giáo viên giới thiệu về số 4.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh nhận biết số 4 thông qua các đồ dùng.  -Gắn số tương ứng.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Chỉ được các loại quả: quả chuối, quả táo, quả dưa hấu. | - Giáo viên bắt hát bài: “Quả”.  - Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên giới thiệu tên và hướng dẫn học sinh nhận biết đặc điểm cơ ban của từng loại quả.  - Học sinh chỉ đúng quả giáo viên yêu cầu.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập (giáo viên và học sinh cùng chời trò: “về đúng nhà”). |
| - Đội mũ bảo hiểm. | - Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn từng bước.  - Học sinh luyện tập. |

**Kế hoạch ngắn hạn (tháng 03/2021)**

**Học sinh: Hoàng Tín**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh Vực** | **Mục Tiêu** | **Kết Quả** |
| **Nhận Thức** | - Nhận biết trời tối, trời sáng. | 2 |
| **Ngôn ngữ - Giao tiếp** | - Chỉ được các bộ phận của con chó: đầu, đuôi, chân, mình. | 2 |
| **Vận động Tinh** | - Gấp quần lưng thun. | 2 |

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGẮN HẠN THÁNG 03/2021.**

# Học sinh: Hoàng Tín Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Các hoạt động** |
| - Nhận biết trời sáng, trời tối. | - Giáo viên bắt hát bài “Con gà gáy le té”  - Giáo viên cho học sinh quan sát video/tranh.  - Giáo viên giới thiệu và hướng dẫn học sinh nhận biết như thế nào là trời tối, như thế nào là trời sáng.  - Học sinh luyện tập. |
| - Chỉ được các bộ phận của con chó: đầu, đuôi, chân, mình. | - Giáo viên cho học sinh quan sát tranh.  - Giáo viên giới thiệu và hướng dẫn học sinh nhận biết các bộ phận của con chó.  - Học sinh chỉ đúng các bộ phận giáo viên yêu cầu.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Gấp quần lưng thun. | - Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn từng bước.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập.  - Trò chơi: giáo viên và học sinh thi đua gấp quần lưng thun, ai gấp được nhiều quần hơn sẽ là người chiến thắng. |

**Kế hoạch ngắn hạn (tháng 04/2021)**

**Học sinh: Hoàng Tín**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh Vực** | **Mục Tiêu** | **Kết Quả** |
| **Nhận Thức** | - Nhận biết được các loại rau: rau cải, rau muống, rau ngót. | 2 |
| **Ngôn ngữ - Giao tiếp** | - Chỉ được các loại nước: nước lọc, nước ngọt, sữa. | 2 |
| **Vận động Tinh** | - Mặc áo thun. | 2 |

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGẮN HẠN THÁNG 04/2021.**

# Học sinh: Hoàng Tín Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Các hoạt động** |
| - Nhận biết được các loại rau: rau cải, rau muống, rau ngót. | - Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên giới thiệu tên và hướng dẫn học sinh nhận biết các đặc điểm cơ bản của các loại rau: rau cải, rau muống, rau ngót.  - Học sinh chọn đúng loại rau giáo viên yêu cầu.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Chỉ được các loại nước: nước lọc, nước ngọt, sữa. | - Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên giới thiệu tên và hướng dẫn học sinh nhận biết các đặc điểm cơ bản của các loại nước: nước lọc, nước ngọt, sữa.  - Học sinh chỉ đúng loại nước giáo viên yêu cầu.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Mặc áo thun. | - Giáo viên cho học sinh quan sát tranh/video.  - Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn từng bước.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập.  - Trò chơi: giáo viên và học sinh thi đua mặc áo thun, ai mặc được nhanh và đẹp hơn sẽ là người chiến thắng. |

**Kế hoạch ngắn hạn (tháng 05/2021)**

**Học sinh: Hoàng Tín**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh Vực** | **Mục Tiêu** | **Kết Quả** |
| **Nhận Thức** | - Nhận biết các tờ tiền Việt Nam có mệnh giá nhỏ: một nghìn đồng, hai nghìn đồng, năm nghìn đồng. | 2 |
| **Ngôn ngữ - Giao tiếp** | - Chỉ được các hoạt động diễn ra vào ban ngày, ban đêm. | 2 |
| **Vận động Tinh** | - Soạn bàn ăn. | 2 |

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGẮN HẠN THÁNG 05/2021.**

# Học sinh: Hoàng Tín Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Các hoạt động** |
| - Nhận biết các tờ tiền Việt Nam có mệnh giá nhỏ: một nghìn đồng, hai nghìn đồng, năm nghìn đồng. | - Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên giới thiệu tên và hướng dẫn học sinh nhận biết các đặc điểm cơ bản và số trên các tờ tiền.  - Học sinh chọn đúng mệnh giá giáo viên yêu cầu.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Chỉ được các hoạt động diễn ra vào ban ngày, ban đêm. | - Giáo viên cho học sinh quan sát vật tranh/video.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh nhận biết các hoạt động cơ bản thường diễn ra vào ban ngày, ban đêm.  - Học sinh chỉ đúng hoạt động giáo viên yêu cầu.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| - Soạn bàn ăn. | - Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.  - Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn từng bước.  - Giáo viên và học sinh cùng luyện tập.  - Trò chơi: giáo viên và học sinh thi đua soạn bàn cho 5 người ăn, ai soạn nhanh và đúng số lượng hơn thì sẽ là người chiến thắng. |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT KẾT QUẢ GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**Học kỳ 2**

Tên trẻ: HOÀNG TÍN Lớp kỹ năng: 3/1.

Trong các tháng thực hiện giáo dục cá nhân trẻ đã có những tiến bộ ở các lĩnh vực biểu hiện cụ thể như sau:

**Nhận thức:**

- Nhận biết được số 3.

- Nhận biết được số 4.

- Nhận biết trời tối, trời sáng.

- Nhận biết được các loại rau: rau cải, rau muống, rau ngót.

- Nhận biết các tờ tiền Việt Nam có mệnh giá nhỏ: một nghìn đồng, hai nghìn đồng, năm nghìn đồng.

**Ngôn Ngữ-Giao Tiếp:**

- Chỉ được các dấu hiệu của ngày tết: bánh chưng, bánh tét, bao lì xì.

- Chỉ được các loại quả: quả chuối, quả táo, quả dưa hấu.

- Chỉ được các bộ phận của con chó: đầu, đuôi, chân, mình.

- Chỉ được các loại nước: nước lọc, nước ngọt, sữa.

- Chỉ được các hoạt động diễn ra vào ban ngày, ban đêm.

**Kỹ năng sống:**

* Chải tóc gọn gàng.
* Đội mũ bảo hiểm.
* Gấp quần lưng thun.
* Mặc áo thun.

- Soạn bàn ăn.